

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẢNG NGÃI**

Khóa ngày 31/05 và 01/06 - 02/06 năm 2026

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
Phòng thi số: 25**

HĐCT: TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÔN

(Môn thi: Ngữ văn chung)

(Dùng để niêm yết tại phòng thi)

TT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS
1	020505	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	14/07/2011	Nữ	Trường THCS Châu Ổ
2	020506	NGUYỄN THỊ THÙY THẢO	17/09/2011	Nữ	TRƯỜNG TH&THCS BÌNH CHƯƠNG
3	020507	TRẦN THỊ THU THẢO	02/01/2011	Nữ	Trường Tiểu học và THCS Bình An
4	020508	TRƯƠNG ĐÀO PHƯƠNG THẢO	30/11/2011	Nữ	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Mỹ
5	020509	HUỖNH HUY THẮNG	08/09/2011	Nam	Trường THCS Châu Ổ
6	020510	MAI VĂN PHƯỚC THẮNG	11/08/2011	Nam	Trường THCS Bình Trung
7	020511	NGUYỄN THANH THẮNG	26/10/2011	Nam	TRƯỜNG THCS BÌNH THUẬN
8	020512	VÕ THỊ THẮNG	25/09/2011	Nữ	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Hiệp
9	020513	LÊ DƯƠNG GIA THIÊN	10/08/2011	Nam	TRƯỜNG THCS BÌNH THUẬN
10	020514	BÙI HỮU THIÊN	07/04/2011	Nam	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Long
11	020515	NGUYỄN HỮU THIÊN	11/07/2011	Nam	Trung Học Cơ Sở Bình Thạnh
12	020516	PHẠM ĐÌNH THIÊN	20/02/2011	Nam	TRƯỜNG THCS BÌNH THUẬN
13	020517	BÙI PHÚC THỊNH	20/03/2011	Nam	Trường Tiểu học và THCS Bình Khương
14	020518	ĐẶNG HOÀNG THỊNH	22/11/2011	Nam	Trường THCS Bình Minh
15	020519	ĐỖ VĂN THỊNH	01/01/2010	Nam	Trường Tiểu học và THCS Bình Khương
16	020520	NGÔ QUỐC THỊNH	07/06/2011	Nam	Trung Học Cơ Sở Bình Mỹ
17	020521	NGUYỄN NHẬT THỊNH	11/10/2011	Nam	Trung Học Cơ Sở Bình Thạnh
18	020522	PHẠM VĂN HỮU THỊNH	07/10/2011	Nam	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Hiệp
19	020523	BÙI THỊ KIM THOÀ	18/01/2011	Nữ	Trường Tiểu học và THCS Bình An
20	020524	NGUYỄN PHAN KIM THOÀ	22/08/2011	Nữ	Trường TH Và THCS Bình Phước
21	020525	VÕ THỊ ANH THOÀ	30/07/2011	Nữ	TRƯỜNG THCS BÌNH THUẬN
22	020526	NGUYỄN VĂN THÔNG	23/04/2011	Nam	Trung Học Cơ Sở Bình Thạnh
23	020527	TRỊNH HỒ ANH THƠ	21/01/2011	Nữ	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Long
24	020528	TRỊNH HỒ YẾN THƠ	21/01/2011	Nữ	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Long

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI